

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Ngân

Ông Đoàn Văn Ngọc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát H, thành phố H Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát H, thành phố H Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát H, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1994 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện C, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: 02 tiền sự, Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 27/8/2022, Công an xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức xử phạt tiền là 1.500.000 đồng; Quyết định số 205/QĐ-XPTT ngày 21/9/2022, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng. Nhân thân: Ngày 23/4/2022, Công an xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2023, chuyển tạm giam ngày 28/7/2023; có mặt.

- **Bị hại:** Công ty Cổ phần thương mại xây dựng P; địa chỉ trụ sở: đường N, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Nguyễn Hưng T, sinh năm 1997, chức vụ: - Giám sát thi công của Công ty P; địa chỉ: Thôn Tr, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; **có mặt**.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Vũ Mạnh H2, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn Minh T, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng; **vắng mặt**

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Trung H; **vắng mặt**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V là công nhân của Công ty cổ phần thương mại xây dựng P (Công ty) - nhà thầu phụ thi công trong Nhà máy sản xuất ô tô Vinfast thuộc xã Văn Phong, huyện Cát Hải, Hải Phòng. Quá trình làm việc, V phát hiện cửa kho tập kết vật liệu của Công ty bị hỏng khóa, trong kho có nhiều thanh sắt phế liệu thừa lại sau thi công nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty 03 lần:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 15/7/2023, V rủ Bùi Trung H và một người nam giới tên H1 (không rõ lai lịch) nói là đi làm tăng ca cho công ty nH1 mục đích là để khi đi qua cổng nhà máy Vinfast thì bảo vệ sẽ không nghi ngờ. Khi cả ba đi vào nhà máy Vinfast, bị cáo lấy xe ô tô Toyota biển kiểm soát 15B-009.50 là xe của Công ty chở H, H1 đi đến kho tập kết vật liệu của Công ty. Tại đây, bị cáo lấy được khoảng 200kg sắt phế liệu, sau đó một mình điều khiển xe ô tô đi chở sắt phế liệu ra khỏi nhà máy Vinfast đến khu đất trống tại khu tái định cư thôn Ninh Tiếp, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải để cất giấu.

Lần thứ hai: Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 16/7/2023, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15B-009.50 vào kho của Công ty lấy khoảng 200kg sắt phế liệu và chở ra địa điểm tập kết ở thôn Ninh Tiếp, xã Nghĩa Lộ.

Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 16/7/2023, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô vào kho của Công ty lấy khoảng 170kg sắt phế liệu rồi bảo H, H1 lên xe. Bị cáo chở H, H1 đến khu vực cửa kho 3,5H trong nhà máy Vinfast rồi bảo H, H1 xuống xe đi bộ về còn bị cáo tiếp tục điều khiển xe chở sắt phế liệu đến địa điểm tập kết tại thôn Ninh Tiếp, xã Nghĩa Lộ.

Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo gọi cho anh Vũ Mạnh H2 làm nghề thu mua phế liệu tại xã Nghĩa Lộ, huyện Cát H để bán số sắt phế liệu đã trộm cắp với giá 7.000 đồng/01 kg được 4.043.000 đồng.

Ngày 18/7/2023, anh Nguyễn H1 Thái là đại diện của Công ty P đến cơ quan Công an trình báo về việc mất trộm tài sản là các thanh sắt Tyren nhiều hình dạng, kích thước khác nhau là sản phẩm thừa sau khi thi công được để trong kho của công ty.

Cùng ngày, Nguyễn Văn V đã đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm

tội và tự nguyện giao nộp số tiền 4.043.000 đồng.

Kết luận về giá của tài sản tố tụng hình sự số 11/KL-HĐĐG ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát H trong tố tụng hình sự kết luận: các thanh kim loại sắt bề mặt ngoài có đường rãnh dạng ren xoắn (gồm các đoạn sắt Tyren 8, Tyren 10, Tyren 12, Tyren 16) kích thước không đồng nhất, hình dạng khác nhau, đã qua sử dụng khối lượng $577,6\text{kg} \times 6.500 \text{ đồng}/01 \text{ kg} = 3.754.400 \text{ đồng}$.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại tại phiên tòa đã công nhận lời khai của bị cáo là hoàn toàn đúng, tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì giá trị tài sản không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 28/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Đối với số tiền 4.043.000 đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp là tiền thu lợi bất chính từ hành vi trộm cắp nên đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về tội danh và mức hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định, vào đêm ngày 15/7/2023 và rạng sáng ngày 16/7/2023 vì thiếu tiền ăn tiêu, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản. Số tài sản bị cáo chiếm đoạt là 577,6 kg sắt phế liệu của Công ty P. Kết luận về giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát Hải đã xác định, số sắt trên có giá: 3.754.400 đồng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn V phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát H truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Mặt khác, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã có 02 tiền sự: Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 27/8/2022, Công an xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức xử phạt tiền là 1.500.000 đồng; Quyết định số 205/QĐ-XPTT ngày 21/9/2022, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng. Ngoài ra, bị cáo còn 01 tiền sự đã hết thời hiệu, đó là ngày 23/4/2022, Công an xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua đó đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu khó giáo dục ngoài cộng đồng, vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an để đầu thú; giá trị tài sản không lớn, mặt khác tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Mạnh H2 không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

[8] Cơ quan điều tra tạm giữ 577,6 kg sắt phế liệu do anh Vũ Mạnh H2 tự nguyện giao nộp; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota HIACE, biển kiểm soát 15B-009.50, mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định số sắt phế liệu và xe ô tô trên là tài sản của Công ty cổ phần thương mại xây dựng P nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Công an huyện Cát Hải là phù hợp với quy định của pháp luật hình sự.

[9] Đối với số tiền 4.043.000 đồng là tiền có được do bán tài sản trộm cắp, bị cáo đã nộp lại cho cơ quan điều tra, đây là tiền thu lợi bất chính do hành vi trộm cắp tài sản nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đánh giá về những vấn đề khác:

[10] Đối với Vũ Mạnh H2 là người thu mua phế liệu đã mua của bị cáo 577,6 kg sắt vụn, do không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, quá trình điều tra cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với Bùi Trung H và người nam giới tên H1 (không xác định được lai lịch, địa chỉ) có hành vi đi cùng V đến kho của Công ty P, tuy nhiên H, H1 không biết, không tham gia cùng V để trộm cắp tài sản, quá trình điều tra cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án PH nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/7/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.043.000 đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 03/10/2023 của đơn vị trả tiền là Công an huyện Cát Hải và đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều

136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo pH nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Đội cảnh sát Hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- UBND xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh